

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 307/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 01 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2021/TLST- HNGĐ ngày 17/5/2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị Hồng A**, sinh năm 1988.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Mạnh B**, sinh năm 1981.

Đều có hộ khẩu th- ờng trú và nơi ở: Thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/5/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Lê Thị Hồng A** và anh **Nguyễn Mạnh B**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị Hồng A** và anh **Nguyễn Mạnh B** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 44/2018, đăng ký ngày 02/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện N, tỉnh Hậu Giang cấp cho chị Lê Thị Hồng A và anh Nguyễn Mạnh B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Hồng A và anh Nguyễn Mạnh B có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 23/6/2014.

Ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng cháu C và chị A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B để nuôi cháu C là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu C thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Chị Lê Thị Hồng A và anh Nguyễn Mạnh B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị A chịu toàn bộ, nh- ng đ- ọc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **45196** ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Xác nhận chị A đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Thẩm phán**

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã M, huyện N, tỉnh Hậu Giang;
- L- u hồ sơ.

**Nguyễn Lâm Bình**

